

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT**  
TỈNH LÂM ĐỒNG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2022/HS-ST

Ngày: 21 - 3 - 2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT - TỈNH LÂM ĐỒNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Huyền

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Trương Minh Thọ

+ Ông Păng Ting Nock

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Trần Thanh Tài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt - tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 3 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2021/QĐXXST-HS ngày 23/02/2022 đối với các bị cáo:

1. *Họ và tên:* **Phạm Quốc Anh T** (còn gọi tên: Rum), sinh năm: 1997, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 87 (Tổ 19 mới) A, Phường B, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú: Tổ dân phố 10, Hẻm 65 đường Huyền Trân Công Chúa, Phường 4, Thành phố Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Phạm Quốc T1 (chết) và bà: Nguyễn Thị Bích L, sinh năm: 1976; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân:* Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 35/QĐ-XPVPHC(MT) ngày 14/01/2020 của Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Phạm Quốc Anh T 750.000đ (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đã nộp phạt vào ngày 14/01/2020. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

2. *Họ và tên:* **Trần Thanh P**, sinh năm: 2001, tại: Đồng Nai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 192/36/5 đường T2, xã H, thành phố B, Tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Tổ dân phố M, Hẻm S đường C, Phường B, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Trần Thanh P, sinh năm: 1967 và

bà: Huỳnh Thị T4, sinh năm: 1973; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không.

*Nhân thân:* Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 45/QĐ-XPVPHC(MT) ngày 14/01/2020 của Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt Trần Thanh P 750.000đ (*bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) về hành vi “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”, đã nộp phạt vào ngày 14/01/2020. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

3. *Họ và tên:* **Nguyễn Hoàng Thế P**, sinh năm: 1996, tại: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: 74/1 Đường T, Phường B, Thành phố Đ, Tỉnh Lâm Đồng; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông: Nguyễn Đức P, sinh năm: 1965 và bà: Nguyễn Thị Kim H, sinh năm: 1968; vợ: Lê Trần Thảo Nguyên, sinh năm: 1998; chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Không; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 17/9/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Đà Lạt.

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Cửu H, sinh năm: 1974

Địa chỉ: Số 15 đường C, Phường B, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(*Các bị cáo có mặt; người chứng kiến vắng mặt*).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/9/2021, Phạm Quốc Anh T, sinh năm 1997 đi mua đồ ăn tại khu vực Mạc Đình Chi, Phường 4, thành phố Đà Lạt. Tại đây, T có gặp một người bạn tên Long, biết Long có bán ketamine và thuốc lắc nên T có hỏi Long bán cho 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) ketamine. Long đồng ý và lấy trong túi ra một gói ketamine đưa cho T và nói “*Trong đây còn một ít bột thuốc lắc quán trong miếng giấy*”, T đưa cho Long 1.000.000 đồng (*một triệu đồng*) và sau đó mang về nhà tại hẻm 65 Huyền Trân Công Chúa, Phường 4, thành phố Đà Lạt. Tại đây, Nguyễn Hoàng Thế P và Trần Thanh P đang ngồi dưới tầng trệt uống nước, T lấy gói ma túy mới mua được ra cho P và P coi thì cả ba người đều tự hiểu là sử dụng ma túy. Sau đó, T lấy một chiếc đĩa thủy tinh trong bếp, một ly nhựa màu xanh, hai ống hút được quán bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (*mười nghìn đồng*) mang lên căn phòng đầu tiên bên tay trái tầng một để sử dụng ma túy. Sau khi T, P, P vào phòng thì T có lấy gói giấy nhỏ đựng bột thuốc lắc từ gói ketamine ra rồi pha bằng nước pepsi vào ly nhựa màu xanh để sử dụng. Vì biết để sử dụng ma túy nên P dùng điện thoại của P kết nối bluetooth bật nhạc bằng chiếc loa màu trắng của T (đèn có sẵn trong phòng) để cho cả ba cùng sử dụng ma túy. Đồng thời, T có bỏ một thẻ nhựa màu đen ra đĩa và đưa gói ketamine cho P. T nói: “*Có nước pepsi pha thuốc lắc ai*

uống thì uống”, còn P thì xào Ketamine và P cũng lấy thẻ nhựa kẻ thành các đường ketamine. Sau đó, P,T và P cùng sử dụng ma túy,T có uống thuốc lắc, tự dùng ống hút hít ketamine trên đĩa. Khi T, P và P đang sử dụng ma túy thì Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang. Tại chỗ, cả ba trình bày toàn bộ nội dung sự việc như trên (BL: 80-87; 146-205).

*Tang vật thu giữ:*

*1. Thu giữ tại hiện trường:*

- Một lượng chất tinh thể màu trắng trên đĩa thủy tinh trong phòng, các đối tượng khai nhận là ketamine đang sử dụng chưa hết phát hiện thu giữ trên nệm cạnh bờ tường bên phải cửa phòng khi cơ quan Công an kiểm tra được thu gom toàn bộ vào một gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước khoảng 3cm x 10cm. Đã được niêm P vào một bì thư;

- Một lượng chất lỏng màu nâu,T và P trình bày là nước pepsi pha thuốc lắc đang sử dụng chưa hết phát hiện thu giữ trong ly nhựa màu xanh cạnh bờ tường bên phải cửa phòng khi công an kiểm tra được thu gom toàn bộ vào một lọ nhựa màu trắng xanh, dạng lọ kẹo Gum có nắp đậy kín, được dán băng keo trong cố định, sau đó được niêm P vào một hộp giấy;

- 01 đĩa thủy tinh màu trắng trong đường kính khoảng 30cm ;

- 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng (01 ống quấn băng keo, 01 ống luồn vào vỏ điều thuốc lá);

- 01 thẻ nhựa màu đen có chữ CHANEL;

- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng;

- 01 vỏ gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước khoảng 2cm x 3cm, bên trong không chứa gì;

- 01 loa màu trắng có chữ Marshall;

- 01 đèn nháy màu dạng hình hộp tròn màu trắng;

- 01 ly nhựa màu xanh;

*2. Đồ vật, tài liệu thu giữ của các đối tượng:*

- 01 điện thoại loại Iphone, màu bạc, bên trong gắn sim số 0705.352.177, đã qua sử dụng, thu giữ của Phạm Quốc Anh T;

- 01 chứng minh nhân dân của Phạm Quốc Anh T;

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, dạng phím bấm, vỏ bị bong tróc gắn sim số 0888.283.968, đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Hoàng Thế P;

- 01 điện thoại di động loại Iphone, màu hồng, bên trong gắn sim số 0784.804.811, đã qua sử dụng, thu giữ của Trần Thanh P (BL: 88-96; 98-100; 102-104).

Ngày 17/9/2021, Công an thành phố Đà Lạt lập biên bản xét nghiệm chất ma túy đối với Phạm Quốc Anh T, Nguyễn Hoàng Thế P và Trần Thanh P; kết quả: T dương tính với ma túy Ketamine và MDMA; P dương tính với ma túy Ketamine và thuốc lắc; P dương tính với Ketamine và ma túy tổng hợp (BL: 105 - 112).

Tại kết luận giám định số 1273/GĐ-PC09 ngày 24/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm P gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,5799g, loại Ketamine.

- Mẫu dung dịch màu nâu (M2) đựng trong một lọ nhựa niêm P gửi giám định không tìm thấy thành phần ma túy, không đủ khối lượng để cân (BL: 61 - 64).

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKS ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt truy tố các bị cáo Phạm Quốc Anh T, Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng Thế P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo T, P và P đều khai nhận, vào khoảng 09 giờ 00 phút ngày 17/9/2021, Phạm Quốc Anh T đã mua 1.000.000 đồng ketamine tại đường Mạc Đình Chi, Phường 4, thành phố Đà Lạt và sau đó mang về nhà thuê tại hẻm 65 đường Huyền Trân Công Chúa, Phường 4, Thành phố Đà Lạt. Khi T đưa ma túy cho P và P xem thì cả hai cùng hiểu là cùng nhau sử dụng ma túy. T đã trực tiếp lấy dụng cụ sử dụng ma túy và đưa số ma túy vừa mua được cho Nguyễn Hoàng Thế P, P tự đồ ra đĩa, cà mịn; còn Trần Thanh P cũng tự kẻ 02 đường ketamine và dùng điện thoại của mình kết nối bluetooth bật nhạc bằng chiếc loa màu trắng của T (đèn có sẵn trong phòng) để phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Khi T, P và P đang sử dụng ma túy thì Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang như cáo trạng truy tố là hoàn toàn chính xác và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Sau phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Phạm Quốc Anh T, Nguyễn Hoàng Thế P và Trần Thanh P về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Đồng thời, đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Quốc Anh T từ 09 (chín) đến 10 (mười) năm tù; xử phạt bị cáo Trần Thanh P từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng Thế P từ 08 (tám) đến 09 (chín) năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật thu được của vụ án đã qua giám định. Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa thủy tinh màu trắng trong đường kính khoảng 30cm; 01 đĩa thủy tinh màu trắng trong; 01 thẻ nhựa màu đen có chữ CHANEL; 01 vỏ gói nylon màu trắng trong dạng túi zip và 01 ly nhựa màu xanh. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng; 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng (01 ống quấn băng keo, 01 ống luồn vào vỏ

điều thuốc lá); tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động loại Iphone, màu hồng, bên trong gắn sim số 0784.804.811 của bị cáo P; 01 loa màu trắng có chữ Marshall; 01 đèn nháy màu dạng hình hộp tròn màu trắng. Trả cho Phạm Quốc Anh T 01 điện thoại loại Iphone, màu bạc, bên trong gắn sim số 0705.352.177, đã qua sử dụng và 01 chứng minh nhân dân; trả cho Nguyễn Hoàng Thế P 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, dạng phím bấm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Quốc Anh T, Nguyễn Hoàng Thế P và Trần Thanh P:* Phạm Quốc Anh T, Nguyễn Trần Thanh P và Hoàng Thế P là bạn của nhau và đều sử dụng ma túy. Ngày 17/9/2022, Phạm Quốc Anh T mua của một người tên Long (không rõ nhân thân, lai lịch) 1 gói ma túy giá 1.000.000 đồng mang về nhà trọ tại hẻm 65 đường Huyền Trân Công Chúa, Phường 4, Thành phố Đà Lạt đưa cho Nguyễn Hoàng Thế P và Trần Thanh P xem thì cả ba người hiểu là sử dụng ma túy. Sau đó, T lấy một chiếc đĩa thủy tinh trong bếp, một ly nhựa màu xanh, hai ống hút được quấn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng (*mười nghìn đồng*) mang lên căn phòng đầu tiên bên tay trái tầng một để sử dụng ma túy. Khi T, P, P vào phòng thì T có lấy gói giấy nhỏ đựng bột thuốc lắc từ gói ketamine ra rồi pha bằng nước pepsi vào ly nhựa màu xanh để sử dụng. Còn P thì tự đổ ma túy ra đĩa rồi cả mìn để tất cả cùng sử dụng. Vì biết để sử dụng ma túy nên P dùng điện thoại của P kết nối bluetooth bật nhạc bằng chiếc loa màu trắng của T (đèn có sẵn trong phòng) để cho cả ba cùng sử dụng ma túy. Khi cả ba đang sử dụng ma túy và nghe nhạc thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Kết luận giám định số 1273/GĐ-PC09 ngày 24/9/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong một gói nylon được niêm P gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,5799g, loại Ketamine. Mẫu dung dịch màu nâu (M2) đựng trong một lọ nhựa niêm P gửi giám định không tìm thấy thành phần ma túy, không đủ khối lượng để cân.

*(Ketamine là chất ma túy, nằm trong Danh mục III, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ- CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ).*

[3] Xét thấy, các bị cáo Phạm Quốc Anh T, Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng Thế P đều đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đều là đối tượng sử dụng ma túy. Các bị cáo biết rõ tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn thực hiện nhằm thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân. Hành vi của các bị cáo không chỉ vi phạm pháp luật về chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa P mà còn là một trong những nguyên nhân góp phần gây ra những tệ nạn xã hội khác. Căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa; lời khai của các bị cáo, của người chứng kiến trong quá trình điều tra, phù hợp với tài liệu chứng cứ đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Có đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo T, P và P đã phạm vào tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự; như cáo trạng số 32CT-VKS ngày 20/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố và kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn, quá trình thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không bàn bạc, phân công cụ thể. Xét vai trò, hành vi của từng bị cáo thì thấy, bị cáo Phạm Quốc Anh T là người trực tiếp mua ma túy, mang về nhà của T và P thuê; trực tiếp lấy dụng cụ ma túy đưa cho Nguyễn Hoàng Thế P và Trần Thanh P cùng sử dụng trái phép chất ma túy, là người giữ vai trò chính nên phải chịu mức án cao hơn các bị cáo khác trong vụ án là phù hợp. Đối với Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng Thế P khi được T đưa cho thấy số ma túy vừa mua về thì cả hai đã tự hiểu là cùng sử dụng ma túy, nên P là người tự dùng điện thoại của mình kết nối bluetooth bật nhạc bằng chiếc loa màu trắng của T; lấy dụng cụ ma túy kẻ thành các đường Ketamine để cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Còn bị cáo P tự chủ động đổ ketamine ra đĩa và cà mìn để mọi người cùng sử dụng; tích cực tham gia thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo P và P có mức án tương xứng với hành vi của từng bị cáo.

[5] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Do các bị cáo thành khẩn khai báo thể hiện sự ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên “Long” đã bán ma túy cho T nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này Cơ quan Điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau là phù hợp.

[7] *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Điều tra đã thu giữ tang vật gồm: Chất tinh thể màu trắng thu giữ trên chiếc đĩa sứ. Qua giám định, xác định tang vật trên là chất ma túy loại Ketamine (*đã được niêm P sau khi giám định*), đây là chất cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ 01 đĩa thủy tinh màu trắng trong đường kính khoảng 30cm; 01 thẻ nhựa màu đen có chữ CHANEL; 01 ly nhựa màu xanh và 01 vỏ gói nylon màu trắng trong dạng túi zip, kích thước khoảng 2cm x 3cm, bên trong không chứa gì, là P tiện các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, là công cụ sử dụng ma túy nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Đối với 01 loa màu trắng có chữ Marshall; 01 đèn nháy màu dạng hình hộp tròn màu trắng, là công cụ thực hiện phạm tội nên tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước. Thu giữ của Trần Thanh P 01 điện thoại di động loại Iphone, màu hồng, bên trong gắn sim số 0784.804.811, là P tiện bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy. Thu giữ của bị cáo T 01 điện thoại loại Iphone, màu bạc, bên trong gắn sim số 0705.352.177 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Quốc Anh T; thu giữ của Nguyễn Hoàng Thế P 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, dạng phím bấm, vỏ bị bong tróc gắn sim số 0888.283.968, xét thấy không liên quan đến việc giải quyết vụ án và thi hành án nên trả lại cho các bị cáo là phù hợp.

Riêng 01 USB màu đen ghi lại hình ảnh các bị cáo bị bắt quả tang hành vi phạm tội nên lưu vào hồ sơ vụ án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố** các bị cáo Phạm Quốc Anh T, Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng Thế P phạm về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo:

1.1. Phạm Quốc Anh T 09 (*chín*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2021.

1.2. Trần Thanh P 08 (*tám*) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2021.

1.3. Nguyễn Hoàng Thế P 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2021.

**2. Về xử lý vật chứng**: Áp dụng điểm a và c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2 và 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

2.1. Tịch thu tiêu hủy tang vật gồm:

- 01 (*một*) P bì niêm P số 1273/2021-PC09. Mặt trước P bì ghi vạ: ba đối tượng ngày 17/9/2021; QĐTC: 391/CSĐT; 20/9/2021. Bao gói. Mặt sau P bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung, Vũ Trần Y Vân, Nguyễn Văn Chiến, đóng dấu niêm P tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;

- 01 (một) P bì niêm P số 1273/2021-PC09. Mặt trước P bì ghi vạ: ba đối tượng ngày 17/9/2021; QĐTC: 391/CSĐT; 20/9/2021. Hoàn mẫu: M1:0,4238g. Mặt sau P bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị Dung, Vũ Trần Y Vân, Nguyễn Văn Chiến, đóng dấu niêm P tròn, màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng;

- 01 (một) đĩa thủy tinh màu trắng, đường kính 30 cm;
- 01 (một) thẻ nhựa đen có dòng chữ: “Chanel”;
- 01 (một) vỏ gói nylon màu trắng trong dạng túi Zip, kích thước khoảng 2cm x3cm, bên trong không chứa gì và 01 ly nhựa màu xanh;

2.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 ống hút được quấn bằng tờ tiền 10.000 đồng (01 ống quấn băng keo, 01 ống luồn vào vỏ điều thuốc lá) và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng;

2.3. Tịch thu bán sung công quỹ Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động loại Iphone, màu hồng, bên trong gắn sim số 0784.804.811 của Trần Thanh P;
- 01 (một) loa màu trắng có chữ Marshall;
- 01 đèn nháy màu dạng hình hộp tròn màu trắng;

2.4. Trả cho các bị cáo:

- Phạm Quốc Anh T 01 (một) điện thoại loại Iphone, màu bạc, bên trong gắn sim số 0705.352.177 và 01 chứng minh nhân dân mang tên Phạm Quốc Anh T;
- Nguyễn Hoàng Thế P 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, dạng phím bấm, vỏ bị bong tróc gắn sim số 0888.283.968;

*(Tất cả đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).*

2.5. Lưu vào hồ sơ 10 USB màu đen.

*(Theo biên bản giao, nhận tang vật ngày 20/01/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt).*

**3. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc Phạm Quốc Anh T, Trần Thanh P và Nguyễn Hoàng Thế P mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo được quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**



- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tp. Đà Lạt;
- Công an tp. Đà Lạt;
- Nhà tạm giữ Công an tp. Đà Lạt;
- Chi cục THADS tp. Đà Lạt;
- Bị cáo;
- Lưu: bộ phận lưu trữ; hồ sơ vụ án.

## **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Huyền**







